

V, ngày 20 tháng 6 năm 2024

Số: 15/2024/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2024/TLST-DS ngày 25 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà **Khổng Thị L**, sinh năm 1960. Địa chỉ: Tổ 39A, khu L, phường G, thành phố V, tỉnh Ph.

- **Bị đơn:**

+ **Anh Nguyễn Tùng N**, sinh năm 1985. Địa chỉ: Tổ 15B, khu H, phường G, thành phố V, tỉnh Ph.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị **Trương Thị H**, sinh năm 1977. Địa chỉ: Số nhà 27, tổ 33, phố Thành Công, phường T, thành phố V, tỉnh Ph. (Theo Giấy ủy quyền ngày 19/02/2024)

+ **Chị Trương Thị H**, sinh năm 1977. Địa chỉ: Số nhà 27, tổ 33, phố Thành Công, phường T, thành phố V, tỉnh Ph.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Tùng N và chị Trương Thị H tự nguyện thuê Công ty cổ phần cấp nước P thay thế toàn bộ đường ống nước sinh hoạt mới bằng vật liệu ống nhựa HDPE đường kính ống 25 mm cho bà Khổng Thị L có chiều dài 125m (tính từ điểm nối được đánh số thứ tự 01 đến trước đồng hồ nước của bà Khổng Thị L được đánh số thứ tự 02), (có sơ đồ bản vẽ đường ống nước của hộ bà Khổng Thị L do Công ty cổ phần cấp nước Ph cung cấp kèm theo) tại địa chỉ tổ 39A, khu L, phường G, thành phố V, tỉnh Ph. Đường ống nước mới vẫn đi theo đường ống nước cũ mà hộ bà Khổng Thị L đang sử dụng. Toàn bộ chi phí lắp đặt và thi công đường ống nước mới

do anh Nguyễn Tùng N và chị Trương Thị H tự chịu toàn bộ và được thi công xong trước ngày 30/7/2024.

3. Về chi phí tố tụng các bên thỏa thuận như sau: Tổng số tiền chi phí tố tụng là 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*). Xác nhận bà Khổng Thị L đã nộp đủ số tiền trên.

- Bà Khổng Thị L tự nguyện chịu 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) chi phí tố tụng.

- Chị Trương Thị H tự nguyện chịu 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) chi phí tố tụng. Xác nhận chị H đã thanh toán đủ số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) chi phí tố tụng này cho bà Khổng Thị L.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Khổng Thị L là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên không phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

- Chị Trương Thị H tự nguyện xin chịu toàn bộ 75.000đ. (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. V, T. Ph;
- Chi cục THADS TP. Việt Trì, T. Ph;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Đào Thị H

